

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2023/HNGĐ-ST

Ngày 13 - 10 - 2023

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN - TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Hà và ông Phạm Quốc Tuấn.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 62/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2023 về việc “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXX-ST ngày 26 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Tạ Thị L, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện L, tỉnh H.

- Bị đơn: Anh Lê Đức Th, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện L, tỉnh H.

Người làm chứng: Anh Lê Đức L, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn Đ, xã C, huyện L, tỉnh H.

Phiên toà có mặt: Chị L, anh Th; vắng mặt anh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản khai, lời khai của chị Tạ Thị L và anh Lê Đức Th, nội dung vụ án như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Tạ Thị L và anh Lê Đức Th lấy nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào năm 2001 tại UBND xã Công Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam. Sau ngày cưới, vợ chồng sinh sống hạnh phúc, có con chung, có tài sản chung thì phát sinh mâu thuẫn.

Theo chị Tạ Thị L trình bày: Vợ chồng chị sinh sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Th đánh bạc dẫn đến nợ nần

rất nhiều; có nhiều người đến đòi nợ, ném mắm tôm, dầu luy vào nhà. Chị đã rất nhiều lần trả nợ thay anh Th nhưng anh Th không thay đổi mà vẫn chứng nào tật ấy. Ngoài chơi bởi cờ bạc thì anh Th còn ngoại tình và sinh sống như vợ chồng với người phụ nữ khác tên là D (quê ở tỉnh Thanh Hóa). Vợ chồng chị ly thân từ tháng 01/2022 đến nay không ai còn quan tâm đến ai, cuộc sống của ai người đó tự lo. Chị xác định cuộc sống hôn nhân của vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị và anh Lê Đức Th được ly hôn.

Theo anh Lê Đức Th: Anh và chị L kết hôn là tự nguyện, được pháp luật công nhận. Cuộc sống vợ chồng anh hạnh phúc không có mâu thuẫn, không cãi nhau, không chửi nhau. Anh có chơi bởi dẫn đến nợ nần, anh chỉ chơi bởi qua đường chứ không sinh sống như vợ chồng với chị D (quê ở tỉnh Thanh Hóa). Anh xác định vẫn còn tình cảm nên không đồng ý ly hôn với chị Tạ Thị L, đề nghị vợ chồng đoàn tụ để xây dựng hạnh phúc chung.

- *Về con chung*: Chị Tạ Thị L và anh Lê Đức Th có 02 con chung: Cháu Lê Đức L, sinh năm 2002, hiện cháu L đang làm ăn ở thành phố Hà Nội (buôn bán quần áo). Cháu thứ hai là Lê Thị Nh, sinh năm 2004 đang học đại học Công nghệ thành phố Hồ Chí Minh. Cả hai cháu đều trên 18 tuổi, tự lập trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Chị Tạ Thị L và anh Lê Đức Th không có con riêng, không có con nuôi. Hiện chị L không có thai nghén gì.

- *Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác*: Các đương sự đều không yêu cầu Toà án xem xét, giải quyết.

- *Kết quả xác minh tại địa phương*: Anh Lê Đức Th có chơi bởi nên dẫn đến nợ nần nhiều người đến đòi nợ và ném chất bẩn vào nhà; vợ chồng chị Tạ Thị L và anh Lê Đức Th đã mâu thuẫn từ lâu, chị L đã nộp đơn ly hôn cho địa phương nhưng sau đó xin rút lại. Theo dư luận địa phương thì anh Th có quan hệ ngoại tình với một người phụ nữ ở xã Hợp Lý và một người phụ nữ ở tỉnh Thanh Hóa. Đề nghị Toà án tiến hành hoà giải để vợ chồng đoàn tụ, trường hợp chị L cương quyết xin ly hôn đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Toà án tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng không thành.

Tại phiên toà:

- Nguyên đơn chị Tạ Thị L vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Đức Th. Các vấn đề khác không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Bị đơn anh Lê Đức Th đề nghị vợ chồng đoàn tụ, vì vợ chồng không có mâu thuẫn gì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân có quan điểm như sau:

+ Về việc tuân theo pháp luật Tổ tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của các đương sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào phòng nghị án là đúng quy định pháp luật.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị xử lý hôn giữa chị Tạ Thị L và anh Lê Đức Th; về con chung và các vấn đề khác do các đương sự không yêu cầu nên không giải quyết. Nguyên đơn phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ do chị Tạ Thị L cung cấp, có cơ sở xác định quan hệ pháp luật là “*Ly hôn*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Tạ Thị L và anh Lê Đức Th là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Lê Đức Th chơi bời dẫn đến nợ nần ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, nhiều người đến đòi nợ, ném chất bẩn vào nhà anh chị. Ngoài ra, theo chị L trình bày, kết quả xác minh còn xác định anh Lê Đức Th còn ngoại tình với người phụ nữ khác dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng anh chị đã ly thân từ tháng 01/2022 đến nay không còn quan tâm đến cuộc sống chung. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên Tòa anh Th đề nghị đoàn tụ, nhưng chị L vẫn cương quyết xin ly hôn. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó giải quyết ly hôn giữa chị Tạ Thị L và anh Lê Đức Th là phù hợp với thực tế và pháp luật được quy định tại Điều 51 và Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Chị Tạ Thị L và anh Lê Đức Th có 02 con chung là cháu Lê Đức L, sinh năm 2002 và cháu Lê Thị Nh, sinh năm 2004. Cả hai cháu đều trên 18 tuổi, trưởng thành, tự lập. Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản, công nợ và các vấn đề khác: Chị Tạ Thị L và anh Lê Đức Th đều không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Tạ Thị L và anh Lê Đức Th.

2. Về án phí sơ thẩm: Chị Tạ Thị L phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Đối trừ vào tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân theo biên lai số AA/2021/0002344 ngày 01/6/2023.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Tạ Thị L và anh Lê Đức Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS Lý Nhân;
- UBND xã Công Lý;
- Dương sự;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Quốc Huy